

Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 09 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v Chấm dứt việc nuôi con nuôi)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Mai

Thư ký phiên họp: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đức Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 209/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2026 về việc Chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số: 107/2026/QĐ-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 79/2026/QĐ-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1979, cùng địa chỉ: Tổ dân phố F, xã S, tỉnh Sơn La, đều có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Dương Thị Thảo U, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ dân phố F, xã S, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

- **Người làm chứng (bố mẹ đẻ của chị U):** Vợ chồng bà Phạm Thị L và ông Dương Văn L1, cùng địa chỉ: Tổ dân phố F, xã S, tỉnh Sơn La. Bà L vắng mặt, ông L1 có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 11/8/2026, quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp người yêu cầu là vợ chồng ông Trần Thanh H1 và bà Nguyễn Thị V trình bày:

Năm 2015 vợ chồng ông H1, bà V có nhận chị Dương Thị Thảo U, làm con nuôi trên cơ sở tự nguyện, trung thực, không bị ép buộc, không bị đe dọa hay mua chuộc, không vụ lợi, không kèm theo yêu cầu trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác, đã được bà L và ông L1 là bố mẹ đẻ của chị U nhất trí, có làm thủ tục đăng ký nuôi

con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 06 tháng 10 năm 2015 do UBND xã N, huyện S, tỉnh Sơn La cấp (Nay là xã S, tỉnh Sơn La).

Trong quá trình nuôi dưỡng giữa các bên không phát sinh mâu thuẫn và đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi. Đến nay chị Dương Thị Thảo U đã trưởng thành, lập gia đình và đã ra ở riêng; không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động. Gia đình ông H1 và bà V không lưu giữ tài sản riêng của chị U và chị U cũng không có đóng góp gì vào khối tài sản của ông H1 và bà V. Do đó vợ chồng ông H1, bà V làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông H1, bà V và chị Dương Thị Thảo U.

Quá trình giải quyết việc dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Thảo U trình bày:

Năm 2015 ông Đặng Thanh H và bà Nguyễn Thị V có nhận chị làm con nuôi, có làm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 06 tháng 10 năm 2015 do UBND xã N, huyện S tỉnh Sơn La cấp (Nay là xã S, tỉnh Sơn La).

Trong quá trình nuôi dưỡng không phát sinh mâu thuẫn và đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi. Đến nay chị U đã trưởng thành, lập gia đình và đã ra ở riêng; không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động. Gia đình ông H và bà V không lưu giữ tài sản riêng của chị và chị cũng không có đóng góp gì vào khối tài sản của ông H và bà V. Nay ông H, bà V làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông bà và chị U. Nguyên vọng của chị U là nhất trí chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp người làm chứng là vợ chồng bà Phạm Thị L và ông Dương Văn L1 (bố mẹ đẻ của chị Dương Thị Thảo U) có ý kiến: Việc ông H, bà V nhận cháu U làm con nuôi trên cơ sở tự nguyện, trung thực, không bị ép buộc, không bị đe dọa hay mua chuộc, không vụ lợi, không kèm theo yêu cầu trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác, đã được vợ chồng ông bà L1, bà L là bố mẹ đẻ của chị U nhất trí, có làm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 06 tháng 10 năm 2015 do UBND xã N, huyện S tỉnh Sơn La cấp (Nay là xã S, tỉnh Sơn La). Trong quá trình nuôi dưỡng không phát sinh mâu thuẫn và các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi. Hiện nay, chị U đã trưởng thành, lập gia đình, ra ở riêng, không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động; gia đình ông H và bà V không lưu giữ tài sản riêng của chị U và chị U cũng không có đóng góp gì vào khối tài sản của ông H và bà V.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Sơn La phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ việc dân sự cho đến trước thời điểm thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định.

- *Về nội dung:*

Căn cứ khoản 5 Điều 29, Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367; Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 14, Điều 21, Điều 22, khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi;

Căn cứ khoản 1 Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V đối với chị Dương Thị Thảo U.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi là ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V và con nuôi là chị Dương Thị Thảo U chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt nuôi con nuôi số: 06/2026/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La có hiệu lực pháp luật.

Về lệ phí: Ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ vào đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định: Người yêu cầu, cha mẹ nuôi là vợ chồng ông Đặng Thành H2, bà Nguyễn Thị V; con nuôi là chị Dương Thị Thảo U cùng có địa chỉ: Tổ dân phố F, xã S, tỉnh Sơn La; các bên yêu cầu giải quyết việc *Chấm dứt việc nuôi con nuôi* nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La theo quy định tại khoản 5 Điều 29;

Điều 35 và điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số ; Điều 10, khoản 1 Điều 26 Luật Nuôi con nuôi.

[1.2]. Về sự có mặt của các đương sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Thảo U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xin giải quyết vắng mặt; người làm chứng bà Phạm Thị L vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự chấm dứt việc nuôi con nuôi:

Tại phiên họp hôm nay và qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định: Năm 2015 ông Đặng Thanh H và bà Nguyễn Thị V, được sự đồng ý của bà Phạm Thị L, ông Dương Văn L1 (bố mẹ đẻ của chị U) có nhận chị Dương Thị Thảo U làm con nuôi trên cơ sở tự nguyện, trung thực, không bị ép buộc, không bị đe dọa hay mua chuộc, không vụ lợi, không kèm theo yêu cầu trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác, đã được bà Phạm Thị L và ông Dương Văn L1 là bố mẹ đẻ của chị U nhất trí, có làm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 06 tháng 10 năm 2015 do UBND xã N, huyện S tỉnh Sơn La cấp (Nay là xã S, tỉnh Sơn La). Do đó việc ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V nhận chị Dương Thị Thảo U làm con nuôi là hợp pháp theo các Điều 8, Điều 9, Điều 14, Điều 21, Điều 22 Luật Nuôi con nuôi.

Trong quá trình nuôi dưỡng ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V và chị Dương Thị Thảo U không phát sinh mâu thuẫn, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi. Đến nay chị Dương Thị Thảo U đã trưởng thành, lập gia đình và đã ra ở riêng; không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động. Ông Đặng Thanh H và bà Nguyễn Thị V đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông bà và chị Dương Thị Thảo U. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Thảo U nhất trí.

Lời khai của người tham gia tố tụng phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chứng tỏ lời khai của các đương sự là đúng sự thật. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là vợ chồng ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V và con nuôi đã thành niên là chị Dương Thị Thảo U là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với khoản 1 Điều 25 Luật Nuôi con nuôi nên cần chấp nhận.

[3]. Hậu quả của việc chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Về quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi: Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi là ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V và con nuôi là chị Dương Thị Thảo U chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt nuôi con nuôi số: 06/2026/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3

- Sơn La có hiệu lực pháp luật theo khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi và Điều 78

Về việc nuôi dưỡng: Con nuôi là chị Dương Thị Thảo U là người đã thành niên, không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự hay không có khả năng lao động nên vấn đề giao cho cha mẹ để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và việc khôi phục quyền, nghĩa vụ của cha mẹ để theo khoản 2, khoản 3 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi và Điều 78 không đặt ra.

Về tài sản: Gia đình ông H và bà V không lưu giữ tài sản riêng của chị U và chị U cũng không có đóng góp gì vào khối tài sản của ông H và bà V nên vấn đề tài sản theo khoản 4 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi không đặt ra.

Về việc lấy lại họ, tên của con nuôi: Con nuôi là chị Dương Thị Thảo U giữ nguyên họ, tên theo giấy khai sinh số 21/2002 ngày 05/9/2002 của UBND xã N, huyện S, tỉnh Sơn La (nay là UBND xã S, tỉnh Sơn La) trước khi làm thủ tục nhận nuôi con nuôi nên vấn đề lấy lại họ, tên của con nuôi theo khoản 5 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi không đặt ra.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo khoản 1 Điều 37, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 5 Điều 29, Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367; Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 14, Điều 21, Điều 22, khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi;

Căn cứ khoản 1 Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 37, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V đối với chị Dương Thị Thảo U.

2. Hậu quả của việc chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi là ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V và con nuôi là chị Dương Thị Thảo U chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt nuôi con nuôi số: 06/2026/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La có hiệu lực pháp luật.

3. Về lệ phí: Ông Đặng Thanh H, bà Nguyễn Thị V phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000120 ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 3 - Sơn La;
- UBND xã Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn,

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trần Thị Mai